

CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN VAY TIÊU DÙNG CÁ NHÂN

Các Điều Khoản và Điều Kiện Vay Tiêu Dùng của CIMB (“**Các Điều Khoản và Điều Kiện Vay Tiêu Dùng**” này), cùng với Đơn đề nghị vay tiêu dùng cá nhân (“**Đơn Đề Nghị**”), thể hiện sự thoả thuận về cho vay giữa CIMB và Bên Vay. Bằng việc ký Đơn Đề Nghị, Bên Vay thừa nhận đã đọc kỹ, hiểu rõ và đồng ý chịu ràng buộc bởi các điều khoản và điều kiện của Các Điều Khoản và Điều Kiện Vay Tiêu Dùng này.

Các Điều Khoản và Điều Kiện Vay Tiêu Dùng này được áp dụng đồng thời với Bản Điều Khoản và Điều Kiện Chung của CIMB áp dụng cho khách hàng cá nhân cũng như với bất kỳ điều khoản và điều kiện sản phẩm, dịch vụ nào khác áp dụng cho các sản phẩm và dịch vụ cung cấp cho Bên Vay. Các Điều Khoản và Điều Kiện Vay Tiêu Dùng này được đăng tải công khai tại website www.cimb.com.vn của CIMB hoặc được cung cấp theo yêu cầu tại bất kỳ chi nhánh, địa điểm giao dịch nào của CIMB. Trừ khi được quy định khác, nếu có sự khác biệt giữa Các Điều Khoản và Điều Kiện Vay Tiêu Dùng với các điều khoản và điều kiện khác đang được áp dụng cho Bên Vay, thì các Điều Khoản và Điều Kiện Vay Tiêu Dùng này sẽ được ưu tiên áp dụng.

Điều 1: GIẢI THÍCH VÀ ĐỊNH NGHĨA

Các thuật ngữ được định nghĩa dưới đây được áp dụng trong toàn bộ nội dung các Điều Khoản và Điều Kiện Vay Tiêu Dùng và Đơn Đề Nghị, ngoại trừ trong phạm vi ngữ cảnh yêu cầu khác:

- 1.1. “CIMB”** hoặc “**Ngân Hàng**” có nghĩa là Ngân Hàng Trách Nhiệm Hữu Hạn Một Thành Viên CIMB Việt Nam, mã số doanh nghiệp 0107574254, có trụ sở tại Tầng 2, Toà nhà CornerStone, 16 Phan Chu Trinh, phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam, và bao gồm cả các chi nhánh, các bên kế thừa và các bên nhận chuyển nhượng của CIMB.
- 1.2. “Bên Vay”** hoặc “**Khách Hàng**” là khách hàng cá nhân ký Đơn Đề Nghị để vay từ CIMB với các thông tin được kê khai cụ thể tại Đơn Đề Nghị.
- 1.3. “Khoản Vay”** có nghĩa là khoản vay tiêu dùng cá nhân không có tài sản bảo đảm để phục vụ mục đích tiêu dùng cá nhân hợp pháp theo quy định của pháp luật được CIMB cấp cho Bên Vay, với số tiền vay, thời hạn vay, lãi suất, mục đích sử dụng khoản vay và các thông tin khác được nêu trong Đơn Đề Nghị.
- 1.4. “Tài Khoản”** có nghĩa là tài khoản lương hoặc tài khoản thanh toán được Bên Vay mở tại Ngân Hàng để, ngoài các mục đích được phép khác, giải ngân và thanh toán nợ gốc, tiền lãi và phí cho Khoản Vay.
- 1.5. “Thỏa Thuận Cho Vay”** có nghĩa là toàn bộ các tài liệu bao gồm Đơn Đề Nghị, Các Điều Khoản và Điều Kiện Vay Tiêu Dùng, cùng các thỏa thuận, thông báo và thư xác nhận (dưới bất kỳ hình thức nào) liên quan đến Khoản Vay giữa Ngân Hàng và Bên Vay cùng các văn bản được quy

định là một phần không thể tách rời của Thỏa Thuận Cho Vay, tất cả có hiệu lực ràng buộc với Bên Vay.

- 1.6. **“Ngày Đến Hạn Thanh Toán”** có nghĩa là ngày chậm nhất mà Bên Vay cần phải thanh toán cho CIMB toàn bộ gốc, lãi phát sinh trong kỳ thanh toán để không phải chịu lãi quá hạn trên dư nợ gốc, phí phạt chậm trả và các loại phí, lệ phí phát sinh khác (nếu có).
- 1.7. **“Sự Kiện Vi Phạm”** có nghĩa là bất kỳ sự kiện nào được liệt kê trong Điều 6 dưới đây.
- 1.8. **“Ngày Làm Việc”** có nghĩa là ngày không phải là thứ Bảy, Chủ Nhật hoặc ngày nghỉ lễ tại Việt Nam mà Ngân Hàng mở cửa giao dịch kinh doanh bình thường tại Việt Nam.
- 1.9. **“Công Ty Thông Tin Tín Dụng”** là doanh nghiệp được thành lập và hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng theo quy định của pháp luật và được Ngân hàng Nhà nước cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng.

Công Ty Thông Tin Tín Dụng theo Các Điều Khoản và Điều Kiện Vay Tiêu Dùng là Công ty Cổ phần Thông tin tín dụng Việt Nam; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0102547296, đăng ký lần đầu ngày 27/11/2007; Tầng 16, Tòa nhà LPB, 210 Trần Quang Khải, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

- 1.10. **“Ứng dụng OCTO by CIMB”** là phần mềm ứng dụng ngân hàng điện tử do CIMB sở hữu, được cài đặt trên thiết bị điện thoại di động có kết nối internet của Khách Hàng, cho phép Khách Hàng thực hiện một số giao dịch và dịch vụ ngân hàng trực tuyến của CIMB.

Điều 2: KHOẢN VAY VÀ GIẢI NGÂN

- 2.1. Khoản Vay sẽ được giải ngân một (01) lần cho Bên Vay sau khi CIMB chấp thuận Đơn Đề Nghị. Số tiền vay, thời hạn vay và lãi suất vay được phê duyệt theo toàn quyền quyết định của CIMB sẽ được thể hiện tại Đơn Đề Nghị Kiêm Thỏa Thuận Cho Vay hiển thị tại Ứng dụng OCTO by CIMB.
- 2.2. Khách Hàng tại đây xác nhận và đồng ý rằng Đơn Đề Nghị kiêm Thỏa Thuận Cho Vay được xác lập và giao kết bởi Khách Hàng với CIMB bằng hình thức xác nhận khớp đúng thông tin sinh trắc học thông qua việc đối chiếu, so sánh ảnh chân dung của Khách Hàng được chụp tại thời điểm giao kết trùng khớp với thông tin sinh trắc học của Khách Hàng đã được thu thập, lưu trữ tại CIMB theo quy định của pháp luật
- 2.3. Khoản Vay sẽ được giải ngân bằng Đồng Việt Nam vào Tài Khoản của Bên Vay được cung cấp tại Đơn Đề Nghị.
- 2.4. Loại tiền tệ của Khoản Vay là Việt Nam Đồng (VNĐ).

2.5. Thời hạn của Khoản Vay được tính từ ngày CIMB giải ngân Khoản Vay cho Bên Vay cho đến hết thời hạn được Bên Vay đồng ý tại Đơn Đề Nghị.

Điều 3: LÃI SUẤT, PHÍ VÀ LỆ PHÍ

3.1. Lãi suất

- a. Lãi suất áp dụng cho Khoản Vay được quy định tại Đơn Đề Nghị Kiểm Thỏa Thuận Cho Vay và có hiệu lực tại thời điểm áp dụng. Với thông báo bằng văn bản trước ba (03) ngày cho Khách Hàng, Ngân Hàng có toàn quyền thay đổi về mức lãi suất, cách tính lãi suất và sẽ thông báo cho Khách Hàng bằng một trong các hình thức: (i) niêm yết công khai tại trụ sở của Ngân Hàng hoặc tại các chi nhánh, địa điểm giao dịch của Ngân Hàng, hoặc (ii) thông báo trên Ứng dụng OCTO by CIMB, hoặc (iii) theo hình thức thông báo phù hợp khác do Ngân Hàng quyết định.
- b. Lãi suất áp dụng cho việc tính lãi hàng ngày sẽ được tính theo năm dương lịch trên cơ sở mỗi năm có 365 ngày và được quy định tại Đơn Đề Nghị (“**Lãi suất trong hạn**”).
- c. Số tiền lãi sẽ được cộng dồn theo ngày, được tính trên cơ sở số dư thực tế của Khoản Vay và thời gian duy trì số dư nợ cho vay thực tế theo công thức:

$$\text{Số tiền lãi} = \frac{\sum (\text{Số dư thực tế} \times \text{Số ngày duy trì số dư thực tế} \times \text{Lãi suất})}{365}$$

Trong đó:

- “**Số dư thực tế**”: là số dư cuối ngày tính lãi của số dư nợ gốc trong hạn hoặc số dư nợ gốc quá hạn tùy từng trường hợp.
 - “**Số ngày duy trì số dư thực tế**”: là số ngày mà số dư thực tế cuối mỗi ngày không thay đổi.
- d. CIMB có quyền, tại bất kỳ thời điểm nào, thay đổi phương pháp tính, số lần tính và bất kỳ các điều khoản thanh toán nào bằng thông báo trước cho Bên Vay theo quy định tại Điều 15.1 dưới đây.
 - e. Bên Vay công nhận và đồng ý rằng nếu phương pháp tính dồn tích của CIMB có thể (i) làm cho số tiền gốc và lãi vay của kỳ thanh toán đầu tiên khác đi so với các kỳ còn lại và/ hoặc (ii) làm phát sinh một khoản dư nợ còn lại phải thanh toán vào kỳ thanh toán cuối cùng thì số dư nợ này sẽ trở thành một phần của kỳ thanh toán cuối cùng và phải được thanh toán cùng với kỳ đợt thanh toán cuối cùng.

3.2. Phí và Lệ Phí:

- a. Bên Vay có trách nhiệm thanh toán đầy đủ, kịp thời tất cả các khoản phí và lệ phí liên quan đến việc sử dụng Khoản Vay cho CIMB.

- b. Chi tiết về các loại phí, lệ phí áp dụng cho Bên Vay được nêu trong Biểu Phí liên quan đến Khoản Vay ("**Biểu Phí Vay Tiêu Dùng**") do CIMB công bố trên website chính thức của Ngân Hàng và niêm yết công khai tại các chi nhánh, địa điểm giao dịch của Ngân Hàng. Biểu Phí Vay Tiêu Dùng là một phần không thể tách rời của Các Điều Khoản và Điều Kiện Vay Tiêu Dùng này. Với thông báo bằng văn bản trước ba (03) ngày cho Bên Vay, Ngân Hàng có toàn quyền thay đổi về phí và lệ phí cho Bên Vay bằng một trong các hình thức: (i) niêm yết tại trụ sở của Ngân Hàng và các chi nhánh, địa điểm giao dịch của Ngân Hàng, hoặc (ii) công bố trên trang thông tin điện tử của Ngân Hàng, hoặc (iii) theo hình thức thông báo phù hợp khác do Ngân Hàng quyết định tùy từng thời kỳ.

Điều 4: HOÀN TRẢ KHOẢN VAY

- 4.1.** Bên Vay mở và duy trì Tài Khoản bằng Đồng Việt Nam tại CIMB cho mục đích hoàn trả Khoản Vay này cho đến khi Khoản Vay được tất toán đầy đủ.
- 4.2.** Bên Vay hoàn trả cho Ngân Hàng tất cả các khoản đến hạn phải trả cùng với lãi phát sinh và các khoản phí, lệ phí khác được áp dụng cho Khoản Vay vào ngày đáo hạn.
- 4.3.** Các khoản thanh toán sẽ được thực hiện bằng Đồng Việt Nam.
- 4.4.** Nghĩa vụ hoàn trả đầy đủ, đúng hạn của Bên Vay cho Ngân Hàng bao gồm nợ gốc và lãi vay của Khoản Vay phát sinh vào Ngày Đến Hạn Thanh Toán thành nhiều kỳ thanh toán bằng nhau theo ngày thanh toán như đề cập trong thông báo của Ngân Hàng, được thực hiện bằng việc Ngân Hàng ghi nợ Tài Khoản của Bên Vay cho đến khi toàn bộ Khoản Vay được hoàn trả đầy đủ; hoặc được hoàn trả toàn bộ (bao gồm phí tất toán Khoản Vay và các chi phí khác) vào ngày Ngân Hàng chấp thuận đề nghị tất toán trước hạn của Bên Vay bằng việc Ngân Hàng ghi nợ toàn bộ dư nợ vào Tài Khoản của Bên Vay.
- 4.5.** Đối với các Khoản Vay được giải ngân từ ngày 20/05/2019 trở về trước, CIMB sẽ áp dụng khoản thanh toán bất kỳ của Bên Vay vào việc thanh toán nợ gốc, lãi tiền vay, các loại phí, chi phí của Khoản Vay theo thứ tự như sau :
- (i) Nợ gốc quá hạn;
 - (ii) Nợ gốc trong hạn;
 - (iii) Lãi vay quá hạn;
 - (iv) Lãi vay trong hạn;
 - (v) Lãi đối với nợ gốc quá hạn chưa trả; và
 - (vi) Các khoản phí và chi phí phát sinh liên quan đến Khoản Vay.
- 4.6.** Đối với các Khoản Vay được giải ngân sau ngày 20/05/2019, CIMB sẽ áp dụng khoản thanh toán bất kỳ của Bên Vay vào việc thanh toán nợ gốc, lãi tiền vay, các loại phí, chi phí của Khoản Vay theo thứ tự như sau:

- (i) Nợ gốc quá hạn;
- (ii) Lãi vay quá hạn;
- (iii) Lãi đối với nợ gốc quá hạn chưa trả;
- (iv) Nợ gốc trong hạn;
- (v) Lãi vay trong hạn; và
- (vi) Các khoản phí và chi phí phát sinh liên quan đến Khoản Vay.

Điều 5: CUNG CẤP THÔNG TIN VÀ TÀI LIỆU LIÊN QUAN ĐẾN KHOẢN VAY

- 5.1.** Bên Vay khẳng định và bảo đảm với CIMB rằng trong thời gian Khoản Vay còn hiện hữu, hiệu lực các thông tin do Bên Vay cung cấp cho CIMB đều đúng sự thật và chính xác về mọi khía cạnh và Bên Vay đã cung cấp đầy đủ các thông tin quan trọng liên quan đến tài sản hoặc tình hình tài chính của Bên Vay cũng như các thông tin có thể ảnh hưởng đến khả năng Bên Vay thực hiện các nghĩa vụ của mình theo Thỏa Thuận Cho Vay.
- 5.2.** Bên Vay có trách nhiệm:
- (i) cung cấp đầy đủ các thông tin và tài liệu liên quan đến Khoản Vay để CIMB thực hiện thẩm định và quyết định cho vay.
 - (ii) cung cấp đầy đủ, kịp thời và chính xác thông tin và các tài liệu cần thiết khi CIMB yêu cầu để CIMB thực hiện kiểm tra, giám sát việc sử dụng vốn vay và trả nợ của Bên Vay.
 - (iii) kịp thời thông báo, cung cấp, cập nhật thông tin tình hình tài chính, việc làm và thu nhập cho CIMB khi có sự thay đổi hoặc khi Bên Vay có dấu hiệu suy giảm về tài chính có khả năng ảnh hưởng đến nghĩa vụ thanh toán đã cam kết trong Thỏa Thuận Cho Vay.

Điều 6: SỰ KIẾN VI PHẠM

Từng sự kiện sau đây sẽ là một Sự Kiện Vi Phạm:

- 6.1.** Bên Vay không hoàn trả đầy đủ bất kỳ khoản tiền nào đến hạn phải trả cho CIMB vào ngày đến hạn;
- 6.2.** Bên Vay vi phạm bất kỳ cam kết hay nghĩa vụ nào của mình theo Thỏa Thuận Cho Vay;
- 6.3.** Bất kỳ khẳng định, cam kết hoặc bảo đảm nào do Bên Vay đưa ra hoặc các thông tin do Bên Vay cung cấp cho CIMB (dù qua lời nói hoặc bằng văn bản) là không đúng sự thật hoặc không chính xác hoặc có thể gây ra hiểu lầm ở bất kỳ khía cạnh quan trọng nào;
- 6.4.** Khoản Vay được sử dụng cho mục đích bất hợp pháp hoặc việc cung cấp hay tiếp tục cung cấp Khoản Vay sẽ dẫn đến việc CIMB vi phạm bất kỳ quy định pháp luật nào của Việt Nam;

- 6.5. Bất kỳ sự kiện nào xảy ra (bao gồm cả việc Bên Vay bị cơ quan có thẩm quyền điều tra hình sự vì bất kỳ lý do nào), mà theo ý kiến của CIMB, có thể ảnh hưởng bất lợi nghiêm trọng đến tài sản hoặc điều kiện tài chính của Bên Vay hoặc khả năng thực hiện nghĩa vụ của Bên Vay theo Thỏa Thuận Cho Vay;
- 6.6. Bên Vay chết, bị tuyên bố là đã chết hoặc mất tích, bị phá sản hoặc thừa nhận mình không còn khả năng trả nợ cho bất kỳ chủ nợ nào;
- 6.7. Bên Vay bị hạn chế về tinh thần, sức khỏe, năng lực hành vi, cụ thể; Bên Vay có tinh thần không minh mẫn hoặc không thể nhận thức, điều khiển hành vi của mình hoặc bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi hoặc mất hay giảm sút nghiêm trọng về sức khỏe;
- 6.8. Bất kỳ lệnh, hành động sung công, tịch biên hoặc thi hành nào của bất kỳ cơ quan thẩm quyền nào làm ảnh hưởng đến tài sản của Bên Vay hoặc khả năng thực hiện nghĩa vụ của Bên Vay theo Thỏa Thuận Cho Vay;
- 6.9. Bất kỳ khoản nợ nào của Bên Vay đối với CIMB (ngoại trừ khoản nợ theo Thỏa Thuận Cho Vay này) không được thanh toán khi đến hạn hoặc khi kết thúc một thời hạn ân hạn;
- 6.10. Bên Vay không còn cư trú tại Việt Nam;
- 6.11. Bên Vay không duy trì Tài Khoản của mình tại CIMB.

Điều 7: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA NGÂN HÀNG

7.1. Quyền của CIMB khi xảy ra Sự Kiện Vi Phạm:

Khi xảy ra một Sự Kiện Vi Phạm, CIMB có quyền căn cứ vào tình hình thực tế và lựa chọn thời điểm để tiến hành bất kỳ hoặc toàn bộ các hành động sau:

- (i) Tuyên bố rằng toàn bộ hoặc bất kỳ phần nào của Khoản Vay đang còn dư nợ, cùng với lãi tích lũy, và toàn bộ các khoản khác được tích lũy hoặc chưa thanh toán theo Thỏa Thuận Cho Vay là lập tức đến hạn thanh toán và theo đó Bên Vay lập tức phải thanh toán các khoản này. CIMB sẽ gửi thông báo đến Bên Vay về việc chấm dứt cho vay và thu hồi nợ trước hạn này theo hình thức quy định về thông báo và trao đổi từ CIMB. Nội dung thông báo chấm dứt cho vay và thu hồi nợ trước hạn tối thiểu bao gồm thời điểm chấm dứt cho vay, thu hồi nợ trước hạn, số dư nợ gốc bị thu hồi trước hạn; thời hạn hoàn trả số dư nợ gốc bị thu hồi trước hạn, thời điểm chuyển nợ quá hạn và lãi suất áp dụng đối với số dư nợ gốc bị thu hồi trước hạn.
- (ii) Phong tỏa Tài Khoản và/hoặc bất kỳ tài khoản nào khác của Bên Vay tại CIMB, và tiến hành ghi nợ bất kỳ số dư có nào trên các tài khoản nói trên để thanh toán cho bất kỳ khoản nào Bên Vay còn nợ CIMB và thông báo cho Khách Hàng bằng các phương thức theo quy định tại Điều 15.1 của Các Điều Khoản và Điều Kiện Vay Tiêu Dùng này. Nếu

đồng tiền trên các tài khoản nói trên không phải là Đồng Việt Nam thì CIMB sẽ được quyền chuyển đổi đồng tiền đó sang Đồng Việt Nam theo tỷ giá hối đoái đang áp dụng tại CIMB.

- (iii) Sử dụng khoản thanh toán bất kỳ của Bên Vay (bất kể Bên Vay có chỉ thị khác đi hoặc cho mục đích khác) cho việc thanh toán bất kỳ khoản tiền chưa thanh toán nào của Bên Vay đối với CIMB;
- (iv) Thông báo và cung cấp thông tin về việc Bên Vay vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ vay cho cơ quan Nhà nước có thẩm quyền (bao gồm cả cơ quan công an, cơ quan thuế, cơ quan đăng ký kinh doanh), người sử dụng lao động của Bên Vay, các công ty thu hồi nợ và bên thứ ba bất kỳ có liên quan theo quyết định của CIMB. Bên Vay đồng ý rằng CIMB có thể tiến hành các công việc này mà không cần phải thông báo cho Bên Vay;
- (v) Tiến hành bán một phần hoặc toàn bộ Khoản Vay của Khách Hàng đang còn dư nợ, cùng với lãi tích lũy, và toàn bộ các khoản lãi phạt/ phí khác được tích lũy hoặc chưa thanh toán cho bất kỳ bên mua nợ được phép nào do CIMB quyết định. CIMB sẽ thông báo cho Bên Vay về việc việc bán nợ chậm nhất năm (05) Ngày Làm Việc kể từ ngày CIMB ký kết hợp đồng mua, bán nợ với bên mua nợ được phép.
- (vi) Khởi kiện lên tòa án có thẩm quyền để yêu cầu Bên Vay trả khoản tiền chưa thanh toán cho CIMB;
- (vii) Các quyền khác theo quy định của Thỏa Thuận Cho Vay và pháp luật Việt Nam.

7.2. Các quyền khác của CIMB:

Ngoài các quyền của CIMB được quy định tại Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Tiêu Dùng này và Đơn Đề Nghị, CIMB còn có các quyền sau đây:

- (i) Từ chối giải ngân Khoản Vay nếu Khách Hàng không đáp ứng đầy đủ điều kiện, thủ tục theo yêu cầu của CIMB hoặc CIMB không thể giải ngân theo quy định của Thỏa Thuận Cho Vay;
- (ii) Toàn quyền quyết định miễn, giảm lãi tiền vay, phí cho Khách Hàng theo quy định của CIMB phù hợp với quy định của pháp luật.
- (iii) Kiểm tra, giám sát việc sử dụng Khoản Vay, trả nợ của Khách Hàng theo quy định của CIMB và Thỏa Thuận Cho Vay.
- (iv) Có toàn quyền chuyển giao, bán cho bên thứ ba toàn bộ hoặc một phần khoản nợ của Khách Hàng theo Thỏa Thuận Cho vay này mà không cần phải có sự đồng ý của Khách

Hàng trên cơ sở phù hợp với quy định của Ngân hàng Nhà Nước và quy định của pháp luật có liên quan.

- (v) Khách Hàng thừa nhận và đồng ý rằng CIMB được miễn trừ khỏi bất kỳ trách nhiệm nào, bao gồm cả trách nhiệm thanh toán, bồi thường thiệt hại, bồi hoàn hay bất kỳ chi phí liên quan nào đối với những thiệt hại, tổn thất của Khách Hàng phát sinh do:
- (a) Khách Hàng:
- (a1) Khách Hàng không nhận được thông báo đã được CIMB gửi đi cho Khách Hàng không phải do lỗi của CIMB, bao gồm nhưng không giới hạn các trường hợp do thiết bị di động, phần mềm trên thiết bị di động hoặc nhà cung cấp dịch vụ của Khách Hàng không đảm bảo khả năng kết nối internet ổn định, liên tục;
 - (a2) Khách Hàng không cập nhật kịp thời nội dung thay đổi của Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Tiêu Dùng này thông qua các phương thức CIMB thông báo theo Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Tiêu Dùng này;
 - (a3) Khách Hàng không thực hiện đúng và đầy đủ quy định tại Thỏa Thuận Cho Vay và theo quy định của pháp luật áp dụng.
- (b) CIMB:
- (b1) CIMB tiến hành các hoạt động nâng cấp, bảo trì, bảo dưỡng hệ thống, cơ sở hạ tầng kỹ thuật định kỳ hoặc đột xuất theo thông báo trước cho Khách Hàng qua các phương thức phù hợp với quy định tại Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Tiêu Dùng này;
 - (b2) Nguyên nhân ngoài khả năng kiểm soát hợp lý của CIMB, bao gồm nhưng không giới hạn các trường hợp hệ thống, hạ tầng kỹ thuật của CIMB gặp sự cố xuất phát từ lỗi của nhà cung cấp dịch vụ của CIMB hoặc hệ thống, hạ tầng kỹ thuật của CIMB bị xâm hại bởi virus, phần mềm gián điệp, phần mềm quảng cáo hay bất kỳ hành động can thiệp, tấn công mạng nhằm mục đích phá hoại, gây hại nào.
 - (b3) Sự kiện bất khả kháng bao gồm nhưng không giới hạn chiến tranh hoặc nội chiến, thiên tai, dịch bệnh, đình công, bãi công, thay đổi pháp luật, yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc các sự kiện khác xảy ra một cách khách quan nằm ngoài khả năng kiểm soát của CIMB trong quá trình thực hiện các nghĩa vụ đối với Khách Hàng.

7.3. Nghĩa vụ của CIMB:

- (i) Cấp Khoản Vay cho Khách Hàng theo đúng thỏa thuận.
- (ii) Đảm bảo an toàn, bảo mật thông tin Khách Hàng trừ trường hợp được phép cung cấp theo yêu cầu của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền và/hoặc đã được quy định cụ thể tại Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Tiêu Dùng này.
- (iii) Lưu trữ hồ sơ tín dụng phù hợp với quy định của pháp luật.

7.4. CIMB có các quyền và nghĩa vụ khác khác theo thỏa thuận tại Thỏa Thuận Cho Vay, các văn bản khác giao kết với Khách Hàng và theo quy định của pháp luật áp dụng.

Điều 8: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA KHÁCH HÀNG

8.1. Khách Hàng có các quyền sau:

- (i) Được CIMB cấp và sử dụng Khoản Vay theo đúng các nội dung đã thỏa thuận tại Thỏa Thuận Cho Vay.
- (ii) Trả nợ trước hạn theo quy định tại Thỏa Thuận Cho Vay.
- (iii) Các quyền khác theo quy định tại Thỏa Thuận Cho Vay và theo quy định của pháp luật.

8.2. Khách Hàng có các nghĩa vụ sau:

- (i) Cung cấp và cập nhật kịp thời, đầy đủ, chính xác và trung thực cho CIMB các thông tin, hồ sơ, tài liệu liên quan đến việc cấp Khoản Vay theo yêu cầu của CIMB trong suốt quá trình vay vốn.
- (ii) Sử dụng Khoản Vay đúng mục đích, báo cáo và cung cấp các tài liệu chứng minh việc sử dụng Khoản Vay theo yêu cầu của CIMB.
- (iii) Thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản nợ gốc, lãi, phí, các khoản phạt và các khoản phải trả khác phát sinh liên quan đến Thỏa Thuận Cho Vay cho CIMB.
- (iv) Tiếp tục thực hiện nghĩa vụ của Khách Hàng theo Thỏa Thuận Cho Vay đối với bên thứ ba được chuyển giao/chuyển nhượng khoản nợ của Khách Hàng phù hợp với quy định của Ngân hàng Nhà Nước và quy định của pháp luật có liên quan.
- (v) Trường hợp xảy ra sự kiện bất khả kháng, Khách Hàng phải thông báo kịp thời cho CIMB và có trách nhiệm tiếp tục thực hiện toàn bộ nghĩa vụ với CIMB trừ trường hợp hai bên có thỏa thuận khác bằng văn bản. Khách Hàng hiểu rõ rằng sự kiện bất khả kháng không phải là căn cứ để miễn trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ của Khách Hàng với CIMB.
- (vi) Chủ động thường xuyên, liên tục theo dõi, cập nhật nội dung Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Tiêu Dùng này trên website của CIMB và/hoặc địa điểm giao dịch của CIMB. Khách Hàng đồng ý từ bỏ mọi quyền khiếu nại, khiếu kiện đối với CIMB trong

trường hợp vì bất kỳ lý do nào mà Khách Hàng không thể cập nhật kịp thời nội dung sửa đổi, bổ sung của Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Tiêu Dùng này, trừ trường hợp việc chậm trễ phát sinh do lỗi của CIMB.

Các nghĩa vụ khác theo quy định tại Thỏa Thuận Cho Vay và theo quy định pháp luật.

Điều 9: NỢ QUÁ HẠN VÀ LÃI QUÁ HẠN, CƠ CẤU LẠI THỜI HẠN TRẢ NỢ

- 9.1.** Nếu Bên Vay không thanh toán đầy đủ cho CIMB bất kỳ khoản tiền nào liên quan đến Khoản Vay khi đến hạn thanh toán thì số dư nợ gốc không được trả nợ đúng hạn sẽ chuyển sang nợ quá hạn (“**Dư Nợ Quá Hạn**”).
- 9.2.** CIMB sẽ áp dụng một lãi suất quá hạn không vượt quá 150% trên mức Lãi suất trong hạn áp dụng đối với Dư Nợ Quá Hạn, được tính từ ngày ngay sau Ngày Đến Hạn Thanh Toán. Dư Nợ Quá Hạn được tính là tổng các số tiền gốc quá hạn chưa được thanh toán của Khoản Vay chưa được Bên Vay thanh toán.
- 9.3.** CIMB không áp dụng lãi suất quá hạn đối với tiền lãi quá hạn.
- 9.4.** Bên Vay có thể theo dõi thông tin về Dư Nợ Quá Hạn theo thông báo chuyển nợ quá hạn của CIMB qua các phương thức sau: (i) thông báo trên Ứng dụng OCTO by CIMB và/hoặc (ii) thông báo bằng hình thức khác do Ngân Hàng gửi đến cho Bên Vay theo quy định tại Điều 15.1 dưới đây. Nội dung thông báo chuyển nợ quá hạn sẽ bao gồm thông tin về số Dư Nợ Quá Hạn, thời điểm chuyển nợ quá hạn và lãi suất áp dụng đối với dư nợ gốc bị quá hạn.
- 9.5.** CIMB có thể áp dụng các khoản phí và lệ phí liên quan đến Khoản Vay, được quy định tại Biểu Phí Vay Tiêu Dùng CIMB tùy từng thời điểm, CIMB có quyền thay đổi các khoản phí và lệ phí này vào bất kỳ lúc nào theo cách thức được quy định tại Điều 19.2.
- 9.6.** Việc cơ cấu lại thời hạn trả nợ của Khoản Vay sẽ do Ngân Hàng xem xét và toàn quyền quyết định tùy từng thời điểm theo quy định của pháp luật hiện hành trên cơ sở đề nghị của Bên Vay. Ngân Hàng sẽ chuyển nợ quá hạn đối với số dư nợ gốc mà Bên Vay không trả được nợ đúng hạn theo Thỏa Thuận Cho Vay và không được Ngân Hàng chấp thuận cơ cấu lại thời hạn trả nợ. Hình thức và nội dung thông báo chuyển nợ quá hạn sẽ theo quy định tại Điều 7.1 trên đây.

Điều 10: TRẢ NỢ TRƯỚC HẠN VÀ HỦY KHOẢN VAY

- 10.1.** Bên Vay có thể đề nghị trả nợ trước hạn hoặc hủy Khoản Vay (hoặc toàn bộ dư nợ chưa thanh toán của Khoản Vay) bằng cách gửi yêu cầu đến CIMB bằng một trong các phương thức sau: (i) thực hiện yêu cầu trên Ứng dụng OCTO by CIMB, hoặc (ii) gửi văn bản yêu cầu đến CIMB, hoặc (iii) yêu cầu qua tổng đài điện thoại Trung tâm Hỗ trợ Khách Hàng 24/7 1900 969696 hoặc (iv) phương thức khác được CIMB chấp nhận.

- 10.2.** Các khoản nợ được trả trước hạn hoặc được hủy đều phải được thanh toán đầy đủ (bao gồm dư nợ gốc, lãi tích lũy, các khoản lãi phạt/ phí khác được tích lũy hoặc chưa thanh toán) bằng Đồng Việt Nam vào ngày trả nợ trước hạn dự kiến. Khách Hàng có trách nhiệm đảm bảo Tài Khoản Vay phải có đủ số dư tương ứng với khoản nợ được trả trước hạn nêu trên. CIMB có toàn quyền quyết định chấp thuận hoặc từ chối đề nghị trả nợ trước hạn hoặc hủy Khoản Vay của Bên Vay như nói trên.
- 10.3.** Phí tắt toán Khoản Vay trước hạn và/hoặc hủy Khoản Vay sẽ được tính theo tỷ lệ được quy định tại Biểu Phí Vay Tiêu Dùng tùy từng thời điểm. CIMB có quyền thay đổi mức phí này tại bất kỳ thời điểm nào theo cách thức được quy định tại Điều 19.2.

Điều 11: GHI NỢ VÀ BÒI THƯỜNG

- 11.1.** Bên đây theo đây đồng ý rằng CIMB theo đây được phép ghi nợ Tài Khoản hoặc bất kỳ tài khoản nào khác của Bên Vay tại CIMB để hoàn trả bất kỳ khoản nào đến hạn phải trả cho CIMB.
- 11.2.** Bên Vay cam kết sẽ bồi thường cho CIMB tất cả các chi phí, phí tổn, tổn thất và thiệt hại (kể cả phí luật sư và các khoản phí pháp lý khác) mà CIMB phải chịu do Bên Vay không thực hiện đúng bất kỳ nghĩa vụ nào của mình theo Thỏa Thuận Cho Vay.
- 11.3.** Tất cả các khoản sẽ được Bên Vay thanh toán cho CIMB trên cơ sở không có khấu trừ, yêu cầu thanh toán, thuế, khấu lưu hoặc điều kiện gì dưới bất kỳ hình thức nào, trừ khi pháp luật hiện hành quy định Bên Vay phải khấu trừ, đáp ứng yêu cầu thanh toán, nộp thuế, trích khấu lưu hoặc thỏa mãn điều kiện như nói trên, và trong trường hợp này khoản tiền Bên Vay phải trả sẽ được tăng đến mức cần thiết sao cho bảo đảm rằng CIMB nhận được một khoản có giá trị không bị khấu trừ, yêu cầu thanh toán, nộp thuế, trích khấu lưu hoặc sử dụng để thỏa mãn điều kiện như nói trên, bằng với khoản mà CIMB lẽ ra sẽ nhận nếu không thực hiện khấu trừ, đáp ứng yêu cầu thanh toán, nộp thuế, trích khấu lưu hoặc thỏa mãn điều kiện như nói trên.

Điều 12: SỬ DỤNG KHOẢN VAY

- 12.1.** Bên Vay công nhận và đồng ý rằng Khoản Vay sẽ được sử dụng cho mục đích ghi trong Đơn Đề Nghị trong suốt thời hạn của Khoản Vay và Bên Vay đồng ý sẽ cung cấp tất cả mọi thông tin về những thay đổi quan trọng trong việc sử dụng Khoản Vay hoặc theo yêu cầu của CIMB.
- 12.2.** Bên Vay cam kết sử dụng Khoản Vay cho các mục đích được pháp luật Việt Nam cho phép. Tại bất kỳ thời điểm nào, CIMB có quyền yêu cầu Bên Vay cung cấp các thông tin về việc sử dụng Khoản Vay hoặc tiến hành điều tra vì mục đích nói trên và Bên Vay có nghĩa vụ cung cấp đầy đủ, kịp thời và chính xác các thông tin liên quan đến việc sử dụng vốn vay của Bên Vay cho CIMB.

Điều 13: TRƯỜNG HỢP BÊN VAY QUA ĐỜI HOẶC KHÔNG CÒN LƯU TRÚ TẠI VIỆT NAM

Bên Vay công nhận và đồng ý rằng nếu Bên Vay qua đời trước khi toàn bộ Khoản Vay được hoàn trả đầy đủ, hoặc Bên Vay hoàn toàn không có khả năng lao động vì bất kỳ lý do gì hay không còn cư trú tại Việt Nam, thì nghĩa vụ trả nợ của Bên Vay sẽ được những người thừa kế hoặc các bên quản lý tài sản hoặc những người được ủy quyền hợp pháp của Bên Vay tiếp nhận hoặc sẽ được trừ vào tài sản của Bên Vay bất kể các tài sản đó đang được để tại chỗ của hoặc đang thuộc quyền quản lý của bất kỳ chủ thể nào. Bên Vay theo đây cam kết bảo đảm rằng các chủ thể nói trên sẽ được thông báo hợp lệ và đồng ý với thỏa thuận này ngay khi CIMB chấp nhận cấp Khoản Vay. CIMB sẽ không chịu trách nhiệm về bất kỳ hành động nào CIMB có thể thực hiện liên quan đến các chủ thể nói trên hoặc đến các tài sản của Bên Vay cho mục đích hoàn trả Khoản Vay.

Điều 14: TIẾT LỘ THÔNG TIN

14.1. Bên Vay đồng ý và xác nhận rằng CIMB được phép tiết lộ thông tin của Bên Vay đến các chủ thể và cho các mục đích theo quy định tại Thông Báo Về Xử Lý Dữ Liệu Cá Nhân, được đăng tải công khai trên trang thông tin điện tử của Ngân Hàng (mục Chính sách bảo mật) và được niêm yết tại các chi nhánh, địa điểm giao dịch của Ngân Hàng.

14.2. Cung cấp thông tin tín dụng của Bên Vay cho Công Ty Thông Tin Tín Dụng

- (i) Bên Vay cũng đồng ý và xác nhận rằng CIMB được phép cung cấp thông tin tín dụng của Bên Vay cho Công Ty Thông Tin Tín Dụng mà CIMB đang là tổ chức tham gia. Nội dung thông tin tín dụng được cung cấp bao gồm dữ liệu, số liệu, dữ kiện liên quan của Bên Vay tại CIMB đảm bảo phù hợp với quy định của Chính phủ về hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng và các quy định pháp luật khác liên quan.
- (ii) Trường hợp Công Ty Thông Tin Tín Dụng bị thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng, CIMB sẽ ngừng cung cấp thông tin tín dụng của Bên Vay cho Công Ty Thông Tin Tín Dụng và Bên Vay đồng ý rằng thông tin tín dụng của Bên Vay tại Công Ty Thông Tin Tín Dụng được xử lý theo quy định của Chính phủ về hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng. CIMB sẽ thông báo với Bên Vay về việc xử lý thông tin tín dụng của Bên Vay trong thời hạn tối đa mười (10) Ngày Làm Việc kể từ ngày CIMB nhận được thông báo của Công Ty Thông Tin Tín Dụng về phương án xử lý thông tin tín dụng.
- (iii) Bên Vay xác nhận đã hiểu và biết rõ rằng: (a) Thông tin tín dụng được cung cấp bao gồm dữ liệu cá nhân nhạy cảm của Bên Vay theo quy định của pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân; (b) Thông tin tín dụng gồm dữ liệu cá nhân nhạy cảm đó được thu thập, xử lý, và lưu trữ trong thời gian tối thiểu 05 (năm) năm nhằm mục đích tạo lập các sản phẩm

thông tin tín dụng bởi các phần mềm chuyên dụng của Công Ty Thông Tin Tín Dụng; và (c) mọi sự đồng ý của Bên Vay tại đây về việc cung cấp Thông tin tín dụng này là dựa trên cơ sở tự nguyện và hiểu biết rõ ràng về các quyền của Bên Vay theo các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 15: THÔNG BÁO, THÔNG TIN LIÊN LẠC TỪNGÂN HÀNG

15.1. Bất kỳ thông báo, thư từ hoặc thông tin liên lạc nào khác từ CIMB đến Bên Vay liên quan đến Khoản Vay, Các Điều Khoản và Điều Kiện Vay Tiêu Dùng Cá Nhân, các thay đổi hoặc cập nhật của các điều khoản và điều kiện, Biểu Phí Vay Tiêu Dùng, lãi suất và các sửa đổi, bổ sung cũng như các thông tin cần thiết khác trong quá trình Bên Vay sử dụng Khoản Vay có thể được thực hiện theo bất kỳ hình thức nào quy định dưới đây đến địa chỉ, số điện thoại, hoặc thư điện tử (nếu có) của Khách Hàng đã cung cấp trong Đơn Đề Nghị hoặc các phương thức khác, và sẽ được xem là có hiệu lực khi:

- (i) trong trường hợp được lập thành văn bản và giao tận tay hoặc gửi chuyển phát nhanh, vào ngày giao;
- (ii) trong trường hợp gửi bằng fax, vào ngày nhận được bản fax theo hình thức có thể đọc được;
- (iii) trong trường hợp gửi bằng thư có xác nhận hoặc thư bảo đảm (thư hàng không nếu gửi ra nước ngoài) hoặc gửi bằng phương thức tương tự (có hồi báo), vào ngày giao thư hoặc ngày cố gắng giao thư; hoặc
- (iv) nếu gửi qua thư điện tử, dịch vụ tin nhắn (SMS), thông báo đẩy (push-notification), thông báo trong ứng dụng di động (in-app notification) hoặc các phương tiện điện tử khác, vào ngày được gửi, trừ khi ngày gửi hoặc nhận không phải là Ngày Làm Việc hoặc thông báo đó được gửi hoặc nhận sau giờ đóng cửa của Ngày Làm Việc, trong những trường hợp đó thông báo sẽ được coi như là đã nhận và có hiệu lực vào Ngày Làm Việc kế tiếp.
- (v) nếu hiển thị trên website của CIMB tại www.cimbbank.com.vn, sau 03 ngày kể từ ngày hiển thị trên website, hoặc một ngày cụ thể được ghi hoặc xác định theo thông báo đó;
- (vi) nếu được hiển thị tại các chi nhánh, địa điểm giao dịch của CIMB tại Việt Nam, sau 03 ngày kể từ ngày hiển thị hoặc một ngày cụ thể được ghi hoặc xác định theo thông báo đó;
- (vii) hình thức thông báo khác mà Bên Vay đã đăng ký với CIMB và được CIMB chấp thuận.
- (viii) hình thức thông báo phù hợp khác được CIMB triển khai tùy từng thời điểm.

15.2. CIMB sẽ không có nghĩa vụ phải đảm bảo việc Bên Vay thực tế đã nhận được thông báo/thư từ/trao đổi liên lạc đó.

Điều 16: CHỈ THỊ VÀ THÔNG TIN LIÊN LẠC TỪ BÊN VAY

- 16.1.** Bên Vay cho phép CIMB thực hiện các hoạt động mà CIMB cho là phù hợp theo các chỉ thị của Bên Vay đưa ra cho CIMB. Các chỉ thị của Bên Vay có thể được Bên Vay thông báo hoặc đưa ra cho CIMB tại từng thời điểm thông qua Ứng dụng OCTO by CIMB, thư, email (nếu có), điện thoại, fax hoặc phương thức khác được CIMB chấp thuận. CIMB có thể (nhưng không bắt buộc) yêu cầu ghi chỉ thị thành hay gửi chỉ thị theo mẫu cụ thể hoặc yêu cầu xác nhận chỉ thị bằng văn bản hoặc có các yêu cầu khác trước khi CIMB thực hiện theo các chỉ thị đó.
- 16.2.** Bên Vay đồng ý rằng mọi chỉ thị, thông báo, chấp nhận hoặc trao đổi liên lạc do Bên Vay gửi đến CIMB sẽ ràng buộc Bên Vay. Bên Vay cũng đồng ý thêm rằng bằng việc gọi điện thoại đến hoặc nhận điện thoại từ CIMB hoặc bất kỳ bên thứ ba nào được CIMB ủy quyền, CIMB hoặc bên thứ ba được CIMB ủy quyền có toàn quyền ghi âm nội dung trao đổi của Bên Vay qua điện thoại. Bên Vay đồng ý rằng nội dung trao đổi được ghi âm như nói trên có thể được CIMB hoặc bên thứ ba được phép sử dụng cho mục đích phù hợp với quy định của pháp luật, kể cả trường hợp được dùng làm bằng chứng trong thủ tục tố tụng, kiện tụng tại tòa án hoặc vụ việc hành chính. Bên Vay đồng ý rằng CIMB có thể tính phí hoặc các chi phí khác để xử lý chỉ thị cho Bên Vay đưa ra qua điện thoại.
- 16.3.** Tuy nhiên, CIMB bảo lưu quyền từ chối chấp nhận các chỉ thị đó mà không cần giải thích lý do. Trường hợp CIMB chấp nhận các chỉ thị bằng thư, email (nếu có), điện thoại, fax thì CIMB có thể hoàn toàn căn cứ vào các chỉ thị đó nếu nhân viên nhận chỉ thị của CIMB tin rằng tại thời điểm đó các chỉ thị đã được đưa ra bởi Bên Vay hoặc thay mặt Bên Vay và các chỉ thị đều được ủy quyền hợp lệ, chính xác và đầy đủ, bất kể các chỉ thị đó không được đưa ra như vậy hoặc không được ủy quyền hợp lệ, chính xác và đầy đủ, cũng như bất kể việc xác nhận sau đó của Bên Vay có thể khác với nội dung các chỉ thị đó về bất kỳ khía cạnh nào.
- 16.4.** Bên Vay theo đây đồng ý và cam kết sẽ bồi thường cho CIMB và bảo đảm CIMB được bồi thường đối với mọi tổn thất, khiếu nại, hành động, thủ tục tố tụng, yêu cầu, thiệt hại, chi phí và phí tổn (kể cả các khoản phí và chi phí pháp lý) mà CIMB phải chịu trực tiếp hoặc gián tiếp, dưới bất kỳ tính chất nào và dù phát sinh bằng bất kỳ cách nào, là hậu quả của hoặc do việc CIMB tuân thủ và hành động theo các chỉ thị bằng thư, email, điện thoại hoặc fax nhận từ Bên Vay.

Điều 17: PHẠT VI PHẠM VÀ BỒI THƯỜNG

Bên Vay đồng ý sẽ bồi thường cho CIMB mọi khoản phí, chi phí và phí tổn dưới bất kỳ hình thức nào phát sinh do Bên Vay không tuân thủ Thỏa Thuận Cho Vay, bao gồm cả các khoản chi phí pháp lý, luật sư, chi phí và phí tổn phát sinh liên quan đến Thỏa Thuận Cho Vay.

Điều 18: PHÒNG CHỐNG RỬA TIỀN

- 18.1.** Dù có bất kỳ quy định trái ngược nào khác trong Các Điều Khoản và Điều Kiện Vay Tiêu Dùng, CIMB không có nghĩa vụ thực hiện hoặc bỏ qua không thực hiện bất kỳ việc gì nếu việc đó sẽ, hoặc có thể theo ý kiến hợp lý của CIMB, tạo thành hành vi vi phạm bất kỳ luật hoặc quy định nào về chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố hoặc quy định trừng phạt về kinh tế hoặc thương mại được áp dụng đối với CIMB.
- 18.2.** Bên Vay phải cung cấp ngay lập tức cho CIMB tất cả mọi thông tin và tài liệu và Bên Vay đang giữ, bảo quản hoặc kiểm soát theo yêu cầu hợp lý của CIMB để CIMB tuân thủ bất kỳ luật hoặc quy định nào về chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố hoặc quy định trừng phạt về kinh tế hoặc thương mại được áp dụng đối với CIMB.
- 18.3.** Bên Vay đồng ý rằng CIMB có thể tiết lộ bất kỳ thông tin nào liên quan đến Bên Vay cho bất kỳ cơ quan thi hành luật, cơ quan quản lý hoặc tòa án nào trong trường hợp pháp luật áp dụng có yêu cầu.
- 18.4.** Bên Vay đồng ý thực thi các quyền và thực hiện các nghĩa vụ của mình theo Thỏa Thuận Cho Vay phù hợp với tất cả các luật hoặc quy định hiện hành về chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố hoặc quy định trừng phạt về kinh tế hoặc thương mại
- 18.5.** Bên Vay tuyên bố rằng Bên Vay hành động nhân danh chính mình, không phải với tư cách là một bên nhận ủy thác hoặc đại diện, trừ trường hợp Bên Vay có thông báo khác cho CIMB.

Điều 19: LUẬT ĐIỀU CHỈNH, GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP VÀ SỬA ĐỔI CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN

19.1. Luật điều chỉnh và giải quyết tranh chấp

Các Điều Khoản và Điều Kiện Vay Tiêu Dùng Cá Nhân, Thỏa Thuận Cho Vay sẽ được điều chỉnh và diễn giải theo pháp luật Việt Nam và bất kỳ tranh chấp nào phát sinh từ hoặc liên quan đến Các Điều Khoản và Điều Kiện Vay Tiêu Dùng Cá Nhân, Thỏa Thuận Cho Vay sẽ được giải quyết bởi cơ quan tòa án có thẩm quyền của Việt Nam.

19.2. Sửa đổi các điều khoản và điều kiện

Bên Vay đồng ý rằng CIMB tại bất kỳ thời điểm nào có toàn quyền, sau khi thông báo trước với Bên Vay trong một thời hạn theo quy định của pháp luật hoặc yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi hoặc bằng cách khác thay đổi bất kỳ điều khoản nào trong Các Điều Khoản và Điều Kiện Vay Tiêu Dùng Cá Nhân cũng như mức lãi suất, phí và chi phí liên quan đến Khoản Vay bằng các hình thức gửi thông báo và thông tin liên lạc từ CIMB theo quy định tại Điều 15.1 của Các Điều Khoản và Điều Kiện Vay Tiêu

Dùng Cá Nhân này. Các điều khoản và điều kiện sửa đổi, bổ sung nói trên sẽ có hiệu lực kể từ ngày ghi trong thông báo và phải được đọc cùng với Các Điều Khoản và Điều Kiện Vay Tiêu Dùng Cá Nhân này và được xem là một phần không tách rời của Các Điều Khoản và Điều Kiện Vay Tiêu Dùng Cá Nhân này.

Nếu Bên Vay không đồng ý với bất kỳ sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ nêu trên, Bên Vay phải thông báo cho CIMB trong vòng ba (3) Ngày Làm Việc kể từ ngày nhận được (hoặc xem là nhận được) thông báo của CIMB về việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ đó; đồng thời Bên Vay đồng ý hoàn trả Khoản Vay cùng với bất kỳ lãi cộng dồn, phí, chi phí phát sinh liên quan đến việc chấm dứt Khoản Vay cho CIMB (trừ khi được CIMB chấp thuận khác đi). Việc Bên Vay không thông báo cho CIMB trong thời hạn quy định nêu trên và Bên Vay tiếp tục sử dụng Khoản Vay sẽ được xem là Bên Vay đã nhận biết, chấp nhận và đồng ý ràng buộc với các sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ đó mà không có bảo lưu.

Điều 20: CHUYỂN NHƯỢNG, CHUYỂN GIAO

- 20.1.** Bên Vay không thể chuyển nhượng hoặc chuyển giao bất kỳ quyền hoặc nghĩa vụ nào của mình theo Thỏa Thuận Cho Vay trừ khi có văn bản chấp thuận trước của CIMB, trừ trường hợp như quy định tại Điều 13 bên trên.
- 20.2.** Bên Vay đồng ý và chấp thuận rằng CIMB có thể chuyển nhượng hoặc chuyển giao tất cả hoặc một phần quyền và/ hoặc nghĩa vụ của mình theo Thỏa Thuận Cho Vay với chi phí do CIMB chịu. CIMB sẽ thông báo cho Bên Vay về bất kỳ sự chuyển nhượng hay chuyển giao nào do CIMB thực hiện.

Điều 21: CÁC ĐIỀU KHOẢN CHUNG

- 21.1.** Nếu bất kỳ điều khoản nào trong Các Điều Khoản và Điều Kiện Vay Tiêu Dùng này, hoặc bất kỳ phần hay điều nào bị tuyên bố là vô hiệu hoặc không có tính thực thi bởi bất kỳ cơ quan có thẩm quyền nào, thì sẽ không làm các phần hay các điều còn lại trong các Điều Khoản và Điều Kiện Vay Tiêu Dùng mất hiệu lực.
- 21.2.** Việc CIMB chậm hoặc không thực thi hoặc buộc thi hành (toàn bộ hay một phần) bất kỳ quyền hoặc biện pháp chế tài nào theo Thỏa Thuận Cho Vay sẽ không ảnh hưởng đến quyền hoặc biện pháp chế tài đó mà CIMB có thể có và sẽ không được xem như từ bỏ quyền hoặc biện pháp chế tài đó.
- 21.3.** Việc CIMB từ bỏ một vi phạm hoặc từ bỏ việc vi phạm bất kỳ điều khoản nào trong Các Điều Khoản và Điều Kiện Vay Tiêu Dùng sẽ không cấu thành việc từ bỏ bất kỳ vi phạm nào sau đó hoặc việc tái phạm đối với điều khoản nói trên hoặc đối với bất kỳ điều khoản hay điều kiện nào khác. Việc không tận dụng hoặc không thực thi bất kỳ quyền nào được trao cho CIMB theo Các Điều Khoản và Điều Kiện Vay Tiêu Dùng sẽ không cấu thành việc từ bỏ quyền đó cũng như sẽ không được hiểu là miễn hoặc giải trừ Bên Vay khỏi nghĩa

vụ phải tuân thủ hoặc thực hiện các nghĩa vụ của Bên Vay theo Các Điều Khoản và Điều Kiện Vay Tiêu Dùng này.

- 21.4.** Những tài liệu kèm theo Các Điều Khoản và Điều Kiện Vay Tiêu Dùng này hoặc để thực hiện Các Điều Khoản và Điều Kiện Vay Tiêu Dùng này (bao gồm nhưng không giới hạn Đơn Đề Nghị, Biểu Phí Vay Tiêu Dùng, Bản Điều Khoản và Điều Kiện Chung và các thỏa thuận, thông báo và thư xác nhận dưới bất kỳ hình thức nào liên quan đến Khoản Vay giữa CIMB và Bên Vay) là một bộ phận không thể tách rời của Các Điều Khoản và Điều Kiện Vay Tiêu Dùng này và toàn bộ các tài liệu nêu trên cấu thành Thỏa Thuận Cho Vay giữa Ngân Hàng và Bên Vay và có hiệu lực ràng buộc với Bên Vay.
- 21.5.** Thỏa Thuận Cho Vay có hiệu lực kể từ ngày ký bởi Bên Vay và Ngân Hàng và được hiển thị tại Thỏa Thuận Cho Vay trên Ứng dụng OCTO by CIMB.